

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HS-ST

Ngày: 14-02-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Tham phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Đình Khiêm.

2. Bà Lê Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồ Thu Uyên, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quang, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Dương H, sinh năm 1990, tại tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương S và bà Võ Thị T; có vợ Trần Thị Ngọc T1 và 04 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 26/12/2023, bị Công an huyện Đ, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 4.000.000 đồng về hành vi khai thác tài nguyên trái phép; Nhân thân: - Ngày 22/9/2021, bị Chủ tịch UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng, do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. - Ngày 12/01/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, từ thời điểm ban hành quyết định trên đến nay, Dương H thường xuyên không có mặt tại địa phương nên Công an xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận không thực hiện được việc đưa H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Ngọc P, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

2. Ông Đinh Văn T2, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn D, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/12/2023, Dương H bị Công an huyện Đ, tỉnh Bình Thuận lập biên bản vi phạm hành chính số 0037827 và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0037485 ngày 26/12/2023 về hành vi khai thác tài nguyên trái phép tại thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Dương H đã nộp phạt vào ngày 28/02/2024.

Vào trưa ngày 21/6/2024, Dương H đi hái nấm tại khu vực rẫy cao su thuộc lô 2 của Nông trường G, tại thôn B, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận thì thấy một hố đào sẵn từ trước (vị trí tọa độ theo hệ VN2000BT là 392771-1218185) và bên dưới có nhiều cát nên H đã nảy sinh ý định khai thác cát để bán.

Khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 22/6/2024, Dương H mượn 01 xe máy cày màu đỏ, nhãn hiệu Yanmar YM2500, có gắn rơ moóc tự chế của ông Trần Ngọc P (là cha vợ của H). H điều khiển xe máy cày và mang theo xẻng đến vị trí hố đào có sẵn. H đậu xe sát bên cạnh hố và sử dụng xẻng xúc cát từ dưới hólên thùng xe máy cày. H xúc cát đến khoảng 19 giờ 00 phút thì đầy thùng xe máy cày, được khoảng 04m³. Sau đó, H điều khiển xe máy cày chở cát về đổ tập kết tại một bãi đất hoang gần Khu công nghiệp N, thuộc thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Khoảng 20 giờ 00 phút, H đổ cát xong và điều khiển xe máy cày về trả cho ông P.

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 23/6/2024, Dương H tiếp tục đến nhà ông P để lấy xe máy cày và điều khiển đến bãi tập kết cát. Sau đó, H điều khiển 01 xe máy đào màu cam, nhãn hiệu IHI, có kích thước gàu 0,1m³ mà H thuê của ông Đinh Văn T2 từ đầu tháng 4/2024 với giá 5.000.000 đồng/tháng đến bãi tập kết cát và xúc lên thùng xe máy cày toàn bộ số cát mà H đã chở về vào ngày 22/6/2024. Sau đó, H điều khiển xe máy cày chở số cát đến đổ trước nhà ông Nguyễn D và bán với số tiền 1.300.000 đồng. Khi bán số cát trên, H nói với ông D khối lượng cát khoảng 05m³.

Vì thấy vị trí hố đào có sẵn vẫn còn cát nên Dương H đã tiếp tục thực hiện hành vi khai thác cát. Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 23/6/2024, H điều khiển xe máy cày quay lại bãi tập kết cát. Tại đây, H điều khiển xe máy đào lên thùng xe máy cày, sau đó H điều khiển xe máy cày chở xe máy đào đến vị trí hố đào. Khoảng 18 giờ 30 phút, tại vị trí hố đào, H điều khiển xe máy đào xuống khỏi thùng xe máy cày, cào lớp đất dày khoảng 40cm trên bề mặt xung quanh miệng hố, hất đất ra một bên nhằm mục đích chuẩn bị cho việc khai thác. Đến khoảng 19 giờ 00 phút, khi H đang cào đất mở rộng miệng hố đào thì xe máy đào bị trật dây xích, trời mưa to và không có dụng cụ sửa xe nên H đã để xe máy đào lại vị

trí hố đào và điều khiển xe máy cày về nhà ông P.

Ngày 24/6/2024, khoảng 17 giờ 00 phút, Dương H nhờ ông Trần Ngọc G (sinh năm 2002, trú tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; là em vợ của H) chở H đến khu vực “Miếu C” thuộc thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Từ đây, H đi bộ khoảng 300m vào vị trí hố đào để sửa xe máy đào. Trong lúc sửa xe, H bị Công an xã G kiểm tra, phát hiện và tạm giữ xe máy đào của H ngay tại hiện trường khai thác cát trái phép.

* Tại các Biên bản thu mẫu ngày 26/6/2024, Công an xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận đã thu:

- 01 xô nhựa màu xanh, đựng mẫu vật là khoáng sản, được đánh số 01, có trọng lượng 14kg; được lấy tại vị trí là hiện trường nơi Dương H thực hiện hành vi khai thác khoáng sản trái phép, có tọa độ theo hệ VN2000BT là 392771:1218185.

- 01 xô nhựa màu xanh, đựng mẫu vật là khoáng sản, được đánh số 02, có trọng lượng 14kg; được lấy tại vị trí là nơi Dương H thực hiện việc bán số cát đã khai thác trái phép cho ông Nguyễn D, có tọa độ theo hệ VN2000BT là 383961:1218817.

* Tại bản Kết luận giám định tư pháp ngày 07/10/2024 của Liên đoàn Bản đồ địa chất miền N, thuộc Cục Đ được Bộ T3 có Quyết định 1977 ngày 17/7/2024 cử thực hiện việc giám định, theo Quyết định trưng cầu giám định số 732 ngày 02/7/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu vật chứa trong các xô nhựa đánh số 01 và 02 là tài nguyên và cùng chủng loại tài nguyên (khoản 1 Điều 2 Luật Tài nguyên số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010).

- Loại tài nguyên: Mẫu vật chứa trong các xô nhựa đánh số 01 và 02 là tài nguyên cát thuộc nhóm tài nguyên làm vật liệu xây dựng (Phụ lục 1 và 2 QCVN 49:2012/BTNMT và khoản 1 Điều 3 Nghị định 09/2021/NĐ-CP).

- Mục đích sử dụng: Mẫu vật chứa trong các xô nhựa đánh số 01 và 02 là tài nguyên cát thuộc nhóm tài nguyên làm vật liệu xây dựng, đạt yêu cầu làm cốt liệu cho vữa và bê tông đến cấp B25 (Tiêu chuẩn TCVN 7570:2006) tương ứng với cát vàng dùng trong xây dựng (mã II50202 thuộc Phụ lục II Thông tư 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017).

Các mẫu vật sau giám định sẽ được hủy theo quy định của Phòng thí nghiệm.

* Vật chứng của vụ án:

- 01 xe máy đào màu cam, hiệu IHI, ký hiệu IS-010A, kích thước gầu 0,1m³; xe cũ đã qua sử dụng.

- 01 xe máy cày màu đỏ, có gắn rơ mooc tự chế, hiệu Yanmar YM2500, số khung YM2500-03632, số máy 3T80-D; xe cũ đã qua sử dụng. Kích thước thùng rơ mooc tự chế là dài 2,5m, rộng 1,7m và cao 0,6m.

- 01 xẻng, lưỡi bằng sắt dài 0,4m, cán bằng gỗ dài 0,9m, tổng chiều dài 1,3m.

- Dương H tự nguyện nộp số tiền 1.040.000 đồng tương đương với 04m³

cát xây dựng mà bị can Dương H đã bán cho ông Nguyễn D vào ngày 23/6/2024.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận ra Quyết định chuyển vật chứng đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận bảo quản chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKSBT-P1 ngày 10/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Dương H về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố tại Cáo trạng số 03/CT-VKSBT-P1 ngày 10/01/2025 và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Dương H từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và không có khiếu nại gì của những người tham gia tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương H khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận:

Dương H đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt hành chính số 0037485 ngày 26/12/2023 về hành vi khai thác tài nguyên trái phép của Công an huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Tuy nhiên, đến ngày 22/6/2024, Dương H tiếp tục thực hiện hành vi khai thác tài nguyên là 04m³ cát trái phép tại thôn B, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận, có vị trí tọa độ theo hệ VN2000BT là 392771-1218185 và bán với số tiền 1.300.000 đồng. Sau đó H đã tiếp tục thực hiện hành vi khai thác cát tại vị trí cũ. Trong lúc thực hiện các thao tác nhằm mục đích chuẩn bị cho việc khai thác. Trong quá trình mở rộng miệng hố, xe máy đào bị trật dây xích nên H để xe máy đào lại tại chỗ và điều khiển xe máy cây trở về nhà. Đến ngày 24/6/2024, H quay lại vị trí cũ để sửa xe thì bị Công an xã G phát hiện, tạm giữ các phương tiện và lập hồ sơ xử lý.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến xâm phạm đến chế độ quản lý nhà nước về nghiên cứu, thăm dò và khai thác tài nguyên, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về khai thác tài

nguyên”, quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo ý thức được cát là tài nguyên quốc gia nên được pháp luật bảo vệ. Thế nhưng, mặc dù bị cáo đã từng bị xử lý hành chính về hành vi vi phạm quy định về khai thác tài nguyên vào ngày 26/12/2023. Tuy nhiên nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi khai thác trái phép tài nguyên bất chấp pháp luật. Mặc dù khối lượng khai thác cát trong trường hợp này không nhiều nhưng hiện nay tình trạng khai thác trái phép tài nguyên trên địa bàn tỉnh Bình Thuận đang diễn biến phức tạp nên cần xử lý nghiêm đối với loại tội phạm này.

Hành vi của bị cáo thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội nên cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự và áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhằm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra Dương H thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện nộp số tiền 1.040.000 đồng để khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Biện pháp tư pháp: Quá trình bắt quả tang đã thu giữ:

- 01 xe máy đào màu cam, hiệu IHI, ký hiệu IS-010A, kích thước gàu 0,1m³; xe cũ đã qua sử dụng thuộc quyền sở hữu của ông Trần Ngọc P.

- 01 xe máy cày màu đỏ, có gắn rơ mooc tự chế, hiệu Yanmar YM2500, số khung YM2500-03632, số máy 3T80-D; xe cũ đã qua sử dụng. Kích thước thùng rơ mooc tự chế là dài 2,5m, rộng 1,7m và cao 0,6m. thuộc quyền sở hữu của ông Đinh Văn T2.

Xét thấy việc bị cáo sử dụng hai chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội nhưng chủ sở hữu không biết nên cần trả lại hai chiếc xe trên cho các chủ sở hữu.

- Đối với 01 xẻng, lưỡi bằng sắt dài 0,4m, cán bằng gỗ dài 0,9m, tổng chiều dài 1,3m là công cụ phương tiện bị cáo dùng để phạm tội là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Sau khi khai thác cát bị cáo đã bán số cát trên cho ông T2 thu lợi bất chính số tiền 1.300.000 đồng nên cần buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này để sung vào công quỹ nhà nước. Ngày 10/02/2025 bị cáo đã nộp vào tài khoản của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận số tiền 1.040.000 đồng nên cần buộc bị

cáo phải nộp thêm số tiền là 260.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Dương H phạm tội: “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”.

Xử phạt bị cáo Dương H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên xử:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.300.000 đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo Dương H. Ngày 10/02/2025 bị cáo đã nộp vào tài khoản của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận số tiền 1.040.000 đồng nên buộc bị cáo phải nộp thêm số tiền là 260.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước. (Giao dịch có số CT-D: 100225.0007.000168)

- Tịch thu tiêu hủy 01 xẻng, lưỡi bằng sắt dài 0,4m, cán bằng gỗ dài 0,9m, tổng chiều dài 1,3m.

- Trả lại cho ông Trần Ngọc P 01 xe máy đào màu cam, hiệu IHI, ký hiệu IS-010A, kích thước gàu 0,1m³; xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Đinh Văn T2 01 xe máy cày màu đỏ, có gắn rơ mooc tự chế, hiệu Yanmar YM2500, số khung YM2500-03632, số máy 3T80-D; xe cũ đã qua sử dụng. Kích thước thùng rơ mooc tự chế là dài 2,5m, rộng 1,7m và cao 0,6m.

Vật chứng được lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/2/2025.

3. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Dương H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- BUND xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- PV06, PC01, Trại 1 Công an tỉnh B.Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

